

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TỈNH QN - ĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /PV27

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 10 năm 1974

GIẤY CHỨNG NHẬN

- Căn cứ hồ sơ cải tạo số: 771 tại Công an
Tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng.

CHỨNG NHẬN ÔNG, BÀ:

Họ và tên

: NGUYỄN THỊ LONG

Bí danh

:

Dân tộc

: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày

: 18 tháng 08 năm 1943

Quê quán

: Hải Lăng, Quảng Trị

Nơi thường trú

: 76/4 Phan Đình Phùng, Hải An,
Thị trấn QN, HN

Cán tội

: Không vi phạm pháp luật

Ngày bị bắt

: 29.03.1975

Đã cải tạo tại trại

: Trại cải tạo 4 Quận Cầu Lộ

Từ ngày 29 tháng 03 năm 1975 đến ngày 20 tháng 05 năm 1976

CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG
Trưởng phòng PV27.



ĐẠI LƯỠI Nguyễn Thị Long

TRUNG TÂM DỊCH VỤ
XUẤT NHẬP CẢNH
CHI NHÁNH TẠI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ XUẤT NHẬP CẢNH

Số: 120/HĐ-CN2

Ngày 11 tháng 5 năm 1993, chúng tôi gồm:

Đại diện Bên A, ông, bà:

Địa chỉ:

Đại diện Bên B — Trung tâm Dịch vụ xuất nhập cảnh.

Ông, bà:

Địa chỉ: 71, Lê Lợi Đà Nẵng.

Điện thoại: 21127

Trường chi nhánh 2.

đã cùng nhau thỏa thuận các điều khoản sau đây:

1 — Bên B nhận giúp Bên A:

1 — Liên hệ Công an

Bộ Nội vụ xin:

☒ Hướng dẫn thiết lập hồ sơ xin xuất cảnh đến nước theo diện, cho người (có trẻ em dưới 14 tuổi) theo quy định.

☒ Xét duyệt hồ sơ cấp hộ chiếu cho người (có trẻ em dưới 14 tuổi) xuất cảnh đến nước, theo diện.

☒ Lập danh sách chuyển cho Chính phủ

cho người (có trẻ em dưới 14 tuổi).

2 — Liên hệ Bộ Nội vụ, xin xét cho người (có trẻ em dưới 14 tuổi) nhập cảnh Việt Nam, và:

☐ Xin nhận thị thực nhập cảnh tại Đại sứ quán VN tại

☐ Xin nhập thị thực nhập cảnh tại cửa khẩu

3 — Các yêu cầu khác:

Trên cơ sở những nội dung đã thỏa thuận (được đánh dấu [X]). Bên A đã giao lại cho Bên B những giấy tờ có liên quan sau đây:

1/ 17.500.000 VND

II — Thời hạn hợp đồng và dịch vụ phí:

1 — Bên B sẽ hoàn thành các nội dung đã thỏa thuận trên và trả kết quả cho Bên A ngày 26 tháng 11 năm 1993, tại 116/105 Đà Nẵng.

2 — Bên A phải thanh toán cho Bên B khoản tiền dịch vụ phí, gồm:

— Tiền chi phí cho phần việc chính:

— Tiền chi phí cho các phần việc phụ:

Tổng cộng:

17.500.000 VND

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 798/QĐ-TP

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 11 năm 1995

QUYẾT ĐỊNH

V/v Cho phép thay đổi hộ tịch

- Căn cứ Nghị định số 143/HDBT ngày 22-11-1981 của Hội đồng Bộ trưởng v/v qui định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ Tư pháp và hệ thống Tư pháp trong cả nước.
- Căn cứ quyết định số 14/QĐ-UB ngày 4-01-1982 của UBND tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng về việc thành lập Sở Tư pháp.
- Căn cứ quyết định số 2232/QĐ-UB ngày 31-10-1989 của UBND tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng về việc ủy quyền cho giám đốc Sở Tư pháp xét và quyết định cho phép thay đổi hộ tịch trên địa bàn tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng.
- Xét đề nghị của trưởng phòng hộ tịch.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I : Nay cho phép công dân : Nguyễn Trí Long

Sinh ngày tháng năm 1946

Thường trú tại : 76/9 Phan đình Phùng, thị xã Hội An, tỉnh QUẢNG NAM

được thay đổi : Hôn nhân như sau :

Nguyễn Trí Long, sinh năm 1946

Nguyễn Trí Long, sinh năm 1943

Đổi thành :

là con của ông : Nguyễn Trí Hoàn

và bà : Võ Thị Nhung

ĐIỀU II : Các sổ sách về hộ tịch, hộ khẩu, chứng minh nhân dân, lý lịch và giấy tờ khác của công dân có tên trên phải theo đúng nội dung ghi ở điều I của quyết định này.

ĐIỀU III : Các đồng chí trưởng phòng Hộ tịch Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các huyện thị, thành phố, UBND các xã, phường và công dân có tên trên căn cứ quyết định thi hành.

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

NƠI NHẬN :

- Như điều 3
- Phòng HT của Sở
- Lưu VT - VT

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1

TỈNH QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

CHỖ NHẬN SẴN Y BAN CHỨNG

6650/10/15-2-11/1995



10/ GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

10/15/1995

10/15/1995

10/15/1995

10/15/1995

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

Số 24 (b) / QĐ

1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 4 năm 1977

QUYẾT ĐỊNH

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM ĐÀ NẴNG

- Căn cứ sắc lệnh số 125/SL ngày 18-8-1953 của Chủ tịch nước và quyết định số 298/TTG ngày 18-8-1953 của Thủ tướng Chính phủ qui định viên quan chức
- Xét đề nghị của Ông Trưởng ty Công an Quảng nam Đà Nẵng.

(1) QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1 : Hay cho Nguyễn Thành Long tuổi 19/11/36
Hiện ở 46/1 đường Phan Đình Phùng Thị xã Hội An
Can tội buông súng quân đã tập trung tại
tạo điều kiện cho việc tiếp tục chiến
an quân chế tại địa phương
Được xóa án nhân từ từ ngày 30/11/76

ĐIỀU 2 : Các Ông Chánh văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ty Công an tỉnh Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thị xã Hội An Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Cẩm Phô chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

NƠI NHẬN :

- UBND Huyện Hội An
- UBND Phường Cẩm Phô
- Viện KSND tỉnh
- Đường sự
- Lưu.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH QUẢNG NAM ĐÀ NẴNG

Phó chủ tịch.

Đã ký: Nguyễn thành Long.

SÁO Y BẢN CHỈ NH

ĐÀ NẴNG, Ngày 22/4/1977

TRƯỞNG TY CÔNG AN QN-ĐN

Phòng C.S I





DEPARTMENT OF THE AIR FORCE
AIR FORCE CIVILIAN PERSONNEL MANAGEMENT CENTER
RANDOLPH AIR FORCE BASE TX 78150-6421

05 NOV 1991

Nguyen Tri Long
76/9 Phan Dinh Phung
Hoi An - Da Nang
S. R. Vietnam

Dear Sir

I am in receipt of your letter requesting assistance in verifying previous training with the United States Air Force and with the United States Army. However, my office only has information concerning Air Force civilian personnel.

Your letter, therefore, has been forwarded to the National Personnel Records Center in St. Louis, Missouri. This center is where all personnel records, military and civilian, are sent after an employee has retired or separated from duty with the U.S. Air Force (and U.S. Army). This center has, in the past, verified previous training for other Vietnam citizens.

If you do not receive acknowledgment from the National Personnel Records Center within 30 working days, please follow up with that office. The center's address is as follows:

General Services Administration
National Personnel Records Center
(Military Personnel Records)
111 Winnebago Street
St. Louis, Missouri 63118

We hope that you will soon receive the information you are seeking. Thank you.

Sincerely

LINDA S. HUNDLEY
Civilian Worldwide Locator
Admin Support Group

cc: James R. Gober, Col, U.S. Army (Retired)
1700 Soplo Road, S. E.
Albuquerque, New Mexico 87123

JOINT VOLUNTARY AGENCY

U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY

9th FLOOR PANJABHUM BUILDING 1, 127 SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120, TEL. (662) 205-4000 EXT. ODP, FAX: (662) 287-2337

NGUYEN TRI LON
777 THANH DINH PHU
HC
DAI

Date/Ngày: 10 OCT 1997	File Number/Hồ sơ số:
------------------------	-----------------------

Dear ODP Applicant:

Reference is made to your refugee application with the US Orderly Departure Program (ODP). Your file has been reviewed based on present ODP eligibility criteria and it has been determined that you are not eligible to attend an interview to be considered for resettlement in the US through ODP. Your case has now been closed, and ODP will no longer maintain a file for your application. Enclosed please find all original documents contained in your file.

The only persons now eligible for an ODP refugee interview are those with existing files who can establish that they (1) were incarcerated for three or more years in a re-education facility; (2) were incarcerated for one or more years in a re-education facility, and either worked for the US government or a US private organization in Vietnam for one or more years; or underwent training in the US under US government auspices; (3) were widowed as a result of the death of a spouse either in a re-education facility or as a direct result of that incarceration; (4) are the beneficiary of a Refugee Relative Petition (Form I-730); or (5) are the parents of an unaccompanied minor in the US; (6) returned to Vietnam from a refugee camp overseas between October 1, 1995 and April 22, 1996, and are registered for the Resettlement Opportunities for Vietnamese Returnees (ROVR) program. Additionally, cases based on claims of Amerasian ethnicity continue to be processed through ODP.

If you have a spouse, parent, child, or sibling living in the US who would be willing to file an immigrant visa petition (Form I-130) on your behalf, your relative should contact a local office of the US Immigration and Naturalization Service (INS) for further information.

ODP-66
June 1997

NHỮNG NGÀY THƯỜNG TRỊ TRONG HỒ

[illegible]

VIỆT-NAM CỘNG-HOA
SỞ TƯ PHÁP HUẾ
Vụ 4 Số 82
Ngày 15-4-1957

Tòa HOA-GIẢI HẢI-LĂNG
BIÊN BẢN THỨ VI KHALI-SINH
Của NGUYỄN-TRÍ-LONG



Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy
Ngày mười lăm tháng tư năm một nghìn chín trăm năm mươi bảy
Trước mặt chúng tôi là Trần-Khánh, Quận-trưởng kiêm thẩm-
phán Tòa Hòa-giải Hải-Lăng

Có Ông -Tỷ Lục sự ngồi giúp việc trước mặt chúng tôi.
Có (tên tuổi và quân chi nguyên đơn) NGUYỄN-TRÍ-KHON, 44 tuổi, trú
tại làng Lam-Thủy, Quận Hải-Lăng, Tỉnh Quảng-Trị, thẻ kiểm-
tra số: T.HI.0175-A-0050, cấp tại Quận Hải-Lăng ngày 8-4-55

đến trình dâng kiện y không thể xin sao lục giấy khám-dinh của cơ Y.
là: Nguyễn-Trí-Long
được vì là bản chính bị thất-lạc và ở hộ-tịch nơi chính-
quản bị tiêu-hủy bởi bị an cơ của an-trấn.
nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của nhảm chứng có tên tuổi
Quân chi do y triệu gọi đến để lập cho y biên bản thay thế chứng thư
hộ tịch nói trên.

Liên có đến trình diện: 0, 0.

Ông Võ-công-Huân, 52 tuổi, trú tại làng Lam-Thủy, Quận
Hải-Lăng, Tỉnh Quảng-Trị, thẻ kiểm-tra số: T.HI.0175-05-A-
0309 cấp tại Quận Hải-Lăng ngày 5-10-1955.
Ông Nguyễn-Công-Huân, 52 tuổi, trú tại làng Lam-Thủy, Quận
Hải-Lăng, Tỉnh Quảng-Trị, thẻ kiểm-tra số: T.HI.0175-A-0060,
cấp tại Quận Hải-Lăng ngày 8-8-1955.

Ông Nguyễn-Công-Huân, 57 tuổi, trú tại làng Lam-Thủy,
Quận Hải-Lăng, Tỉnh Quảng-Trị, thẻ kiểm-tra số: T.HI.0175-00-
DA-0314, cấp tại Quận Hải-Lăng ngày 5-10-1955.
Bản chấp chứng trên này đầu khi nghe đọc các khoản nói trên
và các điều 337 luật luật Trung-Việt phát tới ngay chứng hồ đã
tuyên thệ và chứng thật có biết rằng:

NGUYỄN-TRÍ-LONG, con trai, Quốc-tịch Việt-Nam, đã sinh ngày
mười tám, tháng tám, năm một ngàn chín trăm bốn mươi sáu
(18-8-1946) tại làng Lam-Thủy, Quận Hải-Lăng, tỉnh Quảng-Trị
(Trung-Phước) con Ông Nguyễn-Trí-Mean, 44 tuổi, và bà Võ-thị
-Phùng, 40 tuổi và chính thất.

Hiện nay đương sự không thể xin sao lục giấy khai-sinh của
ông y nói trên được vì những lý do đã nêu trên.

Chiếu giấy

Bởi vậy Bản Tòa chiếu theo sự kiện trên và chiếu điều 47 và điều 48
trung-Việt Hộ luật lập biên bản để, thế vì giấy khai-sinh của
Nguyễn-Tri-Lam, cấp cho ông Nguyễn-Tri-Hoàn.

theo như đơn xin đã đệ tại Bản-Tòa ngày 1/3-1957.

Làm tại Tòa N.Đ.Đ. ngày, tháng, năm như trên, sau
khi đọc-lại đương sự và các nhân chứng đều có ký tên dưới đây với

Chúng tôi và Ông Lục sự

Lục sự
Đã ký: Đ. O. TY

Chánh-án
Tham-Phán

Đã ký: Trần-Khánh

Nhân chứng ký tên

Đương sự ký tên

Võ-đăng-Giáo Nguyễn-Đình-Không

Ông: Nguyễn-Tri-Hoàn

Nguyễn-đăng-Giáo

Họ: Võ-thị-Phùng

Trước bản tại

Ngày 26 tháng 11 năm 1957

Quyển 10 tờ 59 số 2799

Thẩm phán

SAO-Y CHANH-BAL

Ngày 13.3.1976

Ký tên và đóng dấu

SAO-Y CHANH-BAL

TRƯỞNG HỒ SƠ TUYÊN LẬP

Ngày 07 tháng 02 năm 1973

Đ. CỤC HỒ SƠ 22

VIỆT NAM CỘNG HÒA NAM-MỘT NGÀN CHÍN TRĂM năm trước
SỞ TƯ PHÁP TRUNG PHÂN 1909 25 THÁNG CHÍN 1962
TÒA HÒA GIẢI HỢI-AN

Ngày tháng năm 19... Tòa án hòa giải Việt Nam
CHỨNG NHẬN THANH GIẤY HỢI-AN
HỢI-AN THANH-YÊN có lực sự NGUYỄN-QUANG

Số 11973 tại TA... ĐANG ĐỂ HẬU

Chánh quán XUÂN THAI, LIÊN HÒA, QUANG-TRAM
Trợ quán TRẦN THỊ CHU THON, HỢI-AN

Thẻ căn cước 02753 ngày 7.5.1962

do QUANG-TRAM cấp

Thỉnh cầu tòa án cấp một bản chứng chỉ thay giấy khai sinh cho
sinh ngày 02.02.1962 tại Cầu Nhị, Vĩnh Hòa
Biển-Tram, Q.Đà Nẵng theo như đơn đề tại bản tòa ngày 22.1.1962

Đương sự có ba người nhân chứng sau đây để chứng thực lời khai của
1) NGUYỄN-THAI, 28 tuổi, công nhân căn cước số 001660 do UBND
bản cấp ngày 1.6.62, chính quán Ngang An, Liên-Hoa,
Quang-Tram, hiện trú tại thôn 5, Vĩnh Hòa, Quận Liên-Hoa.

2) NGUYỄN-THAI, 28 tuổi, công nhân căn cước số 033841 do
UBND cấp ngày 22.4.62, chính quán Liên Hòa, Liên-
Hòa, Quang-Tram hiện trú tại thôn Cẩm Phú Xã HỢI-AN,
Quang-Tram.

3) NGUYỄN-THAI, 28 tuổi, công nhân căn cước số 027513 do UBND
cấp ngày 2.5.62 chính quán Xuân Thái, Tây-
Xuân, Quang-Tram hiện trú tại thôn Cẩm Phú Xã HỢI-AN,
Quang-Tram.

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc tên
THAI-THI THANH-YÊN, quốc tịch Việt Nam, sinh ngày 02.02.1962
tại làng Cầu Nhị, xã Vĩnh Hòa quận Liên Hòa, tỉnh
Quảng-Tram, con ông NGUYỄN-THAI & bà NGUYỄN-THAI
có vợ chánh thất.



vi dụ án có mã Y không thể cho sao lục; khai sinh cho con
Được là m. số hộ tịch nơi sinh quán của con gái y bị phân
hủy bởi những biến cố chiến tranh.
đây người chứng do các pháp như sau đây, mà tôi phải làm chứng chỉ thay (đây)
khai sinh phân thi lệnh y
ngày cho tên HOANG THI SUI để làm bằng

Giữ theo các điều 47, 48 H.V.H.L.

Và các người chứng có ký tên với tôi na viên Lục-Sự sau khi đọc lại

LỤC - SỰ

THÂM - PHÁN

Ký tên : HOUYEN-HOANG

PHAN HUOC SY (ký tên)

chứng người làm chứng

Người đồng xin

1) Ký tên : HA VEH BAC

Ký tên : HOANG THI-SUI

2) Ký tên : HOUYEN-HOANG

3) Ký tên : LE HUONG

THU SUI-PHI
CAMPOT BIAN SAO 155

phi nhận con niên trước cấp miễn
phi.

Hội-an, ngày 27 tháng 9 năm 1965

LI. THUYEN PHU VU HOA HUY HOI-AN
(Ký tên không rõ & dấu)

theo y chính của tôi lưu tại chi cục y; tên hôn nhân
Hội an tỉnh Quảng Ngãi.

Hội-an, ngày 04 tháng 4 năm 1972

SAO Y LAM HIEU GOC
TU CUC HOA HUY HUY
Ngày 02 tháng 02 năm 1973
P. CUC HOA HUY A27

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Thị trấn
Huyện, Quận Hội An
Tỉnh, Thành phố Quảng Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT
Số 55
Quyển 17/1978



GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Thị Thanh Vân Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh 02/02/1978 (Ngày hai, tháng hai, năm
nhất chín bảy tám)
Nơi sinh Bệnh Viện Hội An
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Phạm Thị Thanh Vân</u>	<u>Nguyễn Trí Long</u>
Tuổi	<u>1946</u>	<u>1943</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Quốc viên</u>	<u>Lâm nghiệp</u>
Nơi thường trú	<u>75/9 Chơn Linh Chiểu</u>	<u>75/9 Chơn Linh Chiểu</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Phạm Thị Thanh Vân sinh năm 1946 trú tại 75/9 Chơn Linh Chiểu
Hội An, Quảng Nam

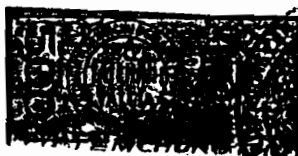
NGƯỜI ĐỨNG KHAI KÝ

Đứng ký ngày 26 tháng 2 năm 1978
TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN
Do TT Lê Văn Nam
Ký và đóng dấu

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 4 năm 1978

T/M UBND KÝ TÊN ĐÓNG DẤU



K.T. CHU TÍNH

CHIAM TẾ

ỦY BAN NHÂN DÂN,
Xã, Thị trấn Đông Khê
Thị xã, Huyện Hải An
Thành phố, Tỉnh ĐH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu: HT 2/P3
Số: 55
Quyển số: 01

Bản sao

GIẤY KHAI SINH

Họ và tên	NGUYỄN THỊ THUẬN THY		Nam, nữ
Sinh ngày, tháng, năm	04/12/1973 (Ngày bốn tháng mười hai năm một nghìn chín trăm bảy mươi ba)		
Nơi sinh	Huyện Vĩnh An		
Khai về cha, mẹ	CHA	ME	
Họ, tên, tuổi, (hoặc ngày, tháng năm sinh)	NGUYỄN THỊ LONG 1943	PHAN THỊ THANH DỊ	1948
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	Liên lạc 76/9 Phan đình Phùng Hải An	Giáo viên 76/9 Phan đình Phùng Hải An	
Họ, tên, tuổi, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú, số giấy chứng minh hoặc chứng nhân căn cước của người đứng khai	Phan Thị Thanh Diên 1948 76/9 Phan đình Phùng Hải An		

AN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH:

4 tháng 9 năm 1985

Kính dấu, ghi rõ chức vụ

Đăng ký ngày tháng năm 1985
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Phan Đình Phùng
Hải An

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Đám phố
Huyện, Quận Hội An
Tỉnh, Thành phố ĐN - ĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số 310
Quyển số 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN TRÍ HIỆP Nam hay Nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 19 - 09 - 1978 (Ngày mười chín, tháng chín, năm
một nghìn bảy trăm tám mươi).
Nơi sinh Bệnh Viện Hội An
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Phạm Thị Thanh Yên</u>	<u>Nguyễn Trí Long</u>
Tuổi	<u>1940</u>	<u>1943</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Giáo viên</u>	<u>Đảm trách</u>
Nơi thường trú	<u>76/9 Phạm Đình Phùng</u> <u>Hội An</u>	<u>76/9 Phạm Đình Phùng</u> <u>Hội An</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Phạm Thị Thanh Yên sinh năm 1948 trú tại 76/9 Phạm Đình Phùng
SOM

Người đứng khai

Đã ký ngày 20 tháng 09 năm 1978.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN Đám phố

Do : LÊ TẤN ANH ký tên và
đóng dấu.

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 09 tháng 07 năm 1983.

T/M UBND

K.T. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THÀNH PHỐ
Đà Nẵng

Quận Hải Phòng
Đã

TRÍCH - LỤC

Chứng - Thư Hôn - Thũ

Số hiệu

Tên họ người chồng NGUYỄN-VĂN-LONG
Nghề nghiệp viên nhân
Sanh ngày 15/05 tại thị trấn Hải Phòng tháng 05 năm 1945
tại thị trấn Hải Phòng
Cư trú tại Hải Phòng
Tạm trú tại Hải Phòng
Tên họ cha chồng NGUYỄN-VĂN-THANH (chết)
(Sống chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng NGUYỄN-VĂN-THANH (chết)
(Sống chết phải nói)
Tên họ người vợ NGUYỄN-VĂN-THANH (chết)
Nghề nghiệp viên nhân
Sanh ngày 15/05 tại thị trấn Hải Phòng tháng 05 năm 1945
tại thị trấn Hải Phòng
Cư trú tại Hải Phòng
Tạm trú tại Hải Phòng
Tên họ cha vợ NGUYỄN-VĂN-THANH (chết)
(Sống chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ NGUYỄN-VĂN-THANH (chết)
(Sống chết phải nói)
— Ngày cưới 15/05 tại thị trấn Hải Phòng
thị trấn Hải Phòng
— Vợ chồng khai họ không lập hôn lễ
Ngày 15 tháng 05 năm 1945
tại 15 05 1945

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Chứng nhận chữ ký của
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH

, ngày, tháng, năm 1945
HỘ LẠI

QUESTIONNAIRE FOR EXPOLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION APPLICANT IN VIETNAM

1. Full name of Expolitical Prisoner NGUYEN TRI LONG
2. Date and place of birth August 18 - 1943 Lam Thuy - Ha Long
3. Position Pilot Helicopter
4. Rank Lieutenant
5. Military Service number Army 66/208228
Air Force 66/602071
6. Month, date, year arrested April 11 - 1975
7. Month, date, year out of camp May 20 - 1976
8. Date and Release certificate number May 20 - 1976 N: 718/SDK-TT 4-Q1
9. Present mailing address of Expolitical Prisoner 76/g Phan Dinh Phung - HOI AN - Quang Nam -
10. Current address 76/g Phan Dinh Phung - HOI AN - Quang Nam -

II. LIST OF FULL NAME DATE AND PLACE OF BIRTH OF POLITICAL PRISONER IMMEDIATE FAMILY

a. Relative to Accompany with Expolitical Prisoner to be considered for U.S. country

NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	M/S	RE
PHAN THI THANH YEN	Feb 02 - 1945	Quang Nam	F	M	
NGUYEN TRI HAO	Sept 02 - 1972	HOI AN	M	S	
NGUYEN THI THIEN TAM	Dec - 04 - 1973	DA NANG	F	S	
NGUYEN TRI HIEP	Sept. 19 - 1975	HOI AN	M	S	

b/ Complete Family List (Living-dead) of Expolitical Prisoner:

NAME	LIVING OR DEAD	ADDRESS
NGUYEN TRI HOAN	dead	Quang Tri
VO THI PHUNG	dead	Quang Tri
NGUYEN THI VAN	Living	Long Khanh, Dong Nai Vietnam
NGUYEN THI TICH (BA)	Living	Long Khanh, Dong Nai Vietnam

IV. RELATIVE OUTSIDE OF VIETNAM

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>ADDRESS</u>
PHAM THI XUAN LAM	SISTER	1604 MURDOCK ROAD, CHARLOTTE N
NGUYEN DUC HAT	BROTHER	2218 TORRANA ST SEMI VALLEY CA 93

V. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW THESE APPLICATION
Have . Reference ODP File IV. number 349526 Date Aug 01. 1993.

VI. COMMENT AND REMARK

Date of birth 1946 change 1943 (Attached certification).

VII. Documents attached to the Questionnaire :

Release certificate

Certification of training in U.S.A (AFSAT/CCA)

Marriage certificate

Birth certificate : NGUYEN TRI LONG - PHAM THI THANH YEN - NGUYEN TRI HAO
NGUYEN THI THIEN THAO - NGUYEN TRI HIEP

VIII. SPONSOR

NHA VC

Street : 1604 MURDOCK ROAD

City :

State :

USA

Phone :

Signature

Nguyen T. Long

Nguyen T. Long

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI
GIỮ GIẤY PHÒNG THỊCH**

1. Phải xuất trình giấy phóng thịch và nạp giấy cam đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư trú hiện nay.

2. Phải tuân theo luật lệ, chế độ quy định của các cấp chính quyền cách mạng.

3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Di dân phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.

4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị mất phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và chính quyền nơi cư trú biết.

5. Khi Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp báo gọi thì phải đến đúng quy định.

Chứng nhân:
Anh Long, học tập môn võ có đến hàng tá
... Anh Long, ...
... các ...



Trưởng ...

*Đã cấp tiền ăn, tiền ăn và ...
phục được cấp phát tại trại.*



INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION

JOINT VOLUNTARY AGENCY FOR U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM, AMERICAN EMBASSY
127 PANJABHUM BUILDING, SATHORN TAI ROAD, BANGKOK 10120 TEL. 252-5040 EXT. ODP.

NGUYEN TRU LONG

76/9 PHAM DINH PHUONG

HUS AN

DANANG

Dear Sir/Madam:

Date: 01 AUG 93.

Reference ODP file IV-number: 349 526

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your application for resettlement in the United States. A new file has been opened for you and any eligible family members mentioned in your application. Your file number is indicated above and should be referenced in any future correspondence regarding your case. Please be advised that file IV-numbers are assigned to all ODP cases for tracking purposes only and the sequence of the IV-number has no relationship to the order in which a file is processed. Furthermore, you should also be aware that the criteria for opening a new file and the current eligibility criteria for an ODP interview are different; therefore, the existence of an ODP file is not a guarantee of the applicant's eligibility for an interview or eventual movement to the US.

The initial determination of your eligibility to attend an ODP interview cannot be made until your name has been included on an interview list submitted to the ODP by the Vietnamese authorities. Documents that will facilitate the review of your case once you have been named on an interview list include those that substantiate your ODP eligibility claims as well as those that verify your identity and family composition. If you have such documents or any other evidence that supports your application, please send this information to ODP marked with your file IV-number. If you have already sent your supporting documents to ODP or your documents were attached to your application, it is not necessary to send duplicate copies.

If you have relatives in the US who may be eligible to file an immigrant visa petition (form I-130) on your behalf, please urge them to do so. Your relatives should contact the nearest office of the US Immigration and Naturalization Service (INS) for information and the necessary forms. Having a visa petition in you file may enhance your current application or provide alternate eligibility for ODP if you do not meet the interview criteria in force at the time your file is eventually reviewed.

Your file will be maintained by ODP, but will not be reviewed until ODP receives an interview list from the Vietnamese authorities indicating that you have been granted exit permission and authorized to attend an interview with an ODP official in Ho Chi Minh City.

Please be advised that in connection with case processing, it may be necessary to release the information that you supply or that the US Government or ICMC/JVA gathers about you in connection with the application, in whole or part, to your relatives and relatives' representatives; to private voluntary agencies acting on behalf of your relatives; to members of the US Congress; to Vietnamese authorities; and to other governmental and private individuals and entities, for various purposes, including the orderly processing of the application and the protection of your safety and the health and safety of others.

Since future correspondence from you to ODP will not be acknowledged, you are requested to limit your correspondence to letters reporting changes of address or changes in the status of your application. ODP will contact you directly if any further information is required.

*ICMC/Joint Voluntary Agency for
The United States Orderly Departure Program*

ODP-2 (7/93)
File opened/VN

APO ADDRESS: BOX 58 AMERICAN EMBASSY APO AP 9634-01 TEL: 870891 JVA ODP BANGKOK FAX (662) 287 2357
HOME OFFICE: 3739 RUE DE VERMONT CASE POSTALE 98 TEL: 514 211 6111 JVA 20 CIO TEL: (412) 733 4150
U.S. OFFICE: 1319 F STREET N.W. WASHINGTON D.C. 20004 TEL: (202) 391 2001

Joint voluntary agency in us orderly departure program.
American Embassy 121 Pajabhum Building, Sathien 1st floor
Bangkok 10120 Tel 252 5201 2201 CNP. TV 349 576
Mong 93

3- Thẻ thức thanh toán :

-- Bên A đã đặt cọc : 500 000 đ
-- Số tiền còn lại : 1060 000 đ

sẽ thanh toán với nhận kết quả hợp đồng.

III - Điều khoản chung :

1- Sau khi ký hợp đồng, nếu Bên A xin hủy thì phải thanh toán cho Bên B một khoản phí tổn theo tỷ lệ phần trăm (%) của tổng giá trị hợp đồng như sau :

-- Từ ngày thứ nhất đến ngày thứ 15, bằng 10 %. Riêng loại hợp đồng có thời hạn thực hiện không quá 15 ngày, bằng 30%.

-- Sau 15 ngày, bằng 30%.

Nếu Bên A xin hủy mà Bên B đã hoàn thành các yêu cầu dự : thỏa thuận thì Bên B sẽ thu 70% giá trị hợp đồng.

2- Trong trường hợp những nội dung thỏa thuận nói ở phần I và phần II không thực hiện được, sẽ chiết tính như sau :

a) Nếu cơ quan chức năng không chấp thuận các yêu cầu của Bên A thì Bên B chỉ thu phí tổn bằng 20% của tổng giá trị hợp đồng.

b) Nếu Bên B trả kết quả cho Bên A chậm so với thời gian đã thỏa thuận mà lỗi thuộc về Bên B thì Bên A được giảm phần trăm (%) hợp đồng như sau :

-- Chậm từ ngày thứ nhất đến ngày thứ 15, giảm 5%. Riêng loại hợp đồng có thời hạn thực hiện không quá 15 ngày, giảm 15%.

-- Chậm từ 16 ngày trở lên, giảm 15%.

Trong trường hợp này, Bên B vẫn thực hiện đầy đủ các nội dung đã thỏa thuận.

3- Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có khó khăn, trở ngại, hai bên sẽ gặp nhau thỏa thuận bổ sung.

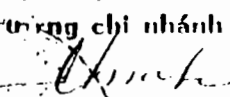
Hợp đồng này làm thành 2 bản, có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ 1 bản và có hiệu lực từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN BÊN A


Ng Tri Long

ĐẠI DIỆN BÊN B

Trưởng chi nhánh 2



Trưởng chi nhánh 2

GHỊ CHÚ : Khi đến thanh lý hợp đồng Bên A cần mang theo :

- Bản chính hợp đồng và biên lai thu tiền.
- Số tiền còn lại trong hợp đồng (nếu còn).

145 Blue-th. King Chas

King line 22

his
a reg
bist in
Nieu Xa
reg and
during
his -
his is the

[illegible][illegible][illegible]

1. 他沿着河走，
 他走的是那条路。
 他走的是那条路。
 他走的是那条路。

Đặt lên nước nhưng không nên đun sôi
Đến khi nước sôi thì đun tiếp 10 phút
sau đó thì ăn sẽ ngon và dễ tiêu
Bổ sung thêm nước lọc và nước ép trái cây

Võ Nhà
hội H.O. tại thành phố Charlotte NC.

Chín

Chúng tôi xin gởi đến bà tất cả lời
cảm ơn và sự ngưỡng mộ từ Long để gởi cho Bangkok.

Cũng gởi lời chào mới nhất của Bangkok ~~đến~~ ngày 22/3/99
và gởi lời chào của chúng tôi về thành phố Charlotte.



Embassy of the United States of America

Date: 22 MAR 1981 65

Dear Sir/Madam:

Enclosed please find your correspondence addressed to the US Orderly Departure Program (ODP). We are returning your correspondence and any attached documents or photographs to you for safekeeping as we are unable to open a file solely on the basis of the information provided.

ODP files may be opened only upon receipt of any of the following:

- 1/ • An immigrant visa petition (form I-130) approved by the US Immigration and Naturalization Service (INS);
- 2/ • A non-immigrant visa petition (form I-129f) filed on behalf of the fiancé/fiancée of an American citizen.
- 3/ • A refugee petition (form I-730) approved by INS; or a Visas 93 approval cable from INS indicating that a refugee petition has been approved;
- 4/ • An original, notarized affidavit of relationship (AOR) submitted by an unaccompanied child in the US, who is under the age of twenty-one, on behalf of his/her parents in Vietnam;
- 5/ • A claim of Amerasian ethnicity.

No further action can be taken until ODP receives at least one of the items described above.

If you were writing in regard to relatives who are still in Vietnam, we recommend that you file visa petitions on their behalf as soon as you are eligible to do so.

mền F1. T.T.Y

QK5

Sa 2187 822

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM

Độc lập - Dân chủ - Hòa bình - Trung lập

GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên: Nguyễn Đức Long.
Bi danh:
Ngày tháng năm sinh: 1943
Nguyên quán: làng Trưng Hải, xã Hải Lăng, huyện
Trù quán hiện nay: khu tập cư không định cư
Ngày di hành: 15-6-1968 Đơn vị: Đại đoàn 15
khu vực 51 Sư đoàn 1. Số hành: 66/602 071
Cấp bậc: Trung úy. Chức vụ: Phó Tiểu đoàn
Đã qua giáo dục từ ngày 11 tháng 6 năm 1975
đến ngày 20 tháng 5 năm 1975 tại Trại Cải tạo
QK5

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn
theo quyết định số 78/C7 ngày 17 tháng 5
năm 1975 của Ủy ban chính trị QK5

Đề nghị Ủy ban nhân dân cách mạng địa phương
hợp tác giáo dục và xét quyền công dân theo quy
định chung của Nhà nước.

Ngày 20 tháng 5 năm 1976



Thư trưởng Hải Lăng



DEPARTMENT OF THE AIR FORCE
AIR FORCE SECURITY ASSISTANCE TRAINING SQUADRON (AETC)

31 Jul 95

MEMORANDUM FOR Mr. Nguven Tri Long

Newark NJ

FROM: AFSAT/CV
2021 1st Drive West
Randolph AFB TX 78150-4302

SUBJECT: Certification of Training

1. Records maintained by the Air Force Security Assistance Training Squadron, Headquarters Air Education and Training Command, Randolph Air Force Base, Texas, confirm that you attended and satisfactorily completed the following training course(s) on dates and locations shown below:

COURSE	DURATION	LOCATION	GRADUATED
English Language Crse	6 weeks	Lackland AFB TX	4 Mar 70
Rotary Wg Avn Ph I	16 weeks	Ft Wolters TX	3 Jul 70
Rotary Wg Avn Ph II & III	16 weeks	Ft Hunter GA	13 Oct 70

2. Please acknowledge receipt of this communication to AFSAT/CCA, 2021 1st Drive West, Randolph AFB TX 78150-4302, ATTN: Ms. Shipley, so we know that you received this communication. Thank You.


STEPHEN T. ROPER, Colonel, USAF
Vice Commander



ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF: CHARLOTTE, NC
IV #: _____
DATE FILED: 04-21-1999

SECTION I:
I am filing this Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

NAME AND A.K.A. (underline family name)	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH (If known)	RELATION TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
<u>NGUYEN, LONG TRI</u>	<u>MALE</u>	<u>1943 QUANG TRI, VIET NAM</u>	<u>BROTHER IN LAW</u>	<u>76/9 PHAN DINH PHUNG HOI AN, DA NANG VIET NAM</u>

SECTION II:
My name: NHA VO Alien Number (if applicable): 72-609-676
and A.K.A.: NONE
Date of birth: 08-06-1941 Sex: MALE
Place of birth: QUANG NAM, VIET NAM
Country of birth: VIET NAM
Current address: CHARLOTTE, NC
Home number (Home): _____
(Work): _____
Country of first asylum: U.S.A
Date you arrived in the U.S.: 03-12-1992
Social Security Number: _____
Agency through which you came to the United States: U.S.C.C

Your U.S. Immigration Status (Check one)
☐ U.S. Citizen: Certificate # _____
☐ Permanent Resident _____
☒ Refugee _____
☐ Asylee _____
☐ Other (Please explain) _____

Your Original Case Number: _____

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relatives mentioned above prior to submitting this affidavit. Yes _____ No _____
If yes, date submitted: _____ and date approved: _____

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, GREEN CARD), WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975, political prisoners, or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III:
The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S., political prisoner or Asian American.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT	PLACE/DATE OF BIRTH	RELATION (IF ANY)	ADDRESS IN VIETNAM
<u>NGUYEN, LONG TRI</u>	<u>1943. QUANG TRI, VIET NAM</u>	<u>BROTHER IN LAW</u>	<u>76/9 PHAN DINH PHUNG HOI AN, DA NANG VIET NAM</u>

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

1. GOVERNMENT EMPLOYEE:

2. Government Agency: _____ Last Title/Grade: _____
 Name/Position of Supervisor: _____

2. EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

3. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation: _____
 4. Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

3. EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

4. Ministry or Military Unit: _____ Last Title/Grade: _____
 Name/Position of Supervisor: _____

4. FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERED IN RE-EDUCATION CAMP:

5. Was time spent in re-education camp? Yes ___ No ___ Date: From _____ To _____

5. FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

6. School: LACKLAND AFB TX, FT WOLTER TX Location: TX
 7. Type of Degree or Certificate: FT HUNTER, TX
 8. Date of Employment or Training: From (month/year) 03/1970 To (month/year) 10/1970

6. ASIAN AMERICANS:

9. Single ___ Married ___ Male ___ Female ___
 10. Full Name of the Mother: _____ Address: _____
 11. Full Name of the U.S. Citizen Father: _____
 12. Is current address: _____

SECTION IV:

<u>NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANY RELATIVES</u>	<u>DATE OF BIRTH</u>	<u>RELATIONSHIP TO P.A.</u>
THANH YEN THI PHAN	1948	WIFE
HAO TRI NGUYEN	1972	SON
THIEN TAM THI NGUYEN	1973	DAUGHTER
HIEP TRI NGUYEN	1978	SON

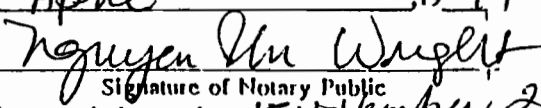
SECTION V: ADDITIONAL INFORMATION

SECTION VI: NOTARIZED SIGNATURE OF APPLICANT

I swear that the above information is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.


 Your Signature _____

Stamp or Seal of Notary _____

Subscribed and sworn to me before this 21 day
 of April, 1999

 Signature of Notary Public
 My commission expires: 15 November 2003

SECTION VII: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

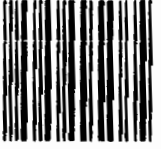
Print Name Legibly _____ Signature _____

PHẠM VĂN

Charlotte NC



0000



22043

U.S. POSTAGE
PHIL
CHARLOTTE, NC
28224
JUN 21, 99
AMOUNT

\$1.21

00059481-1

Hội gia đình của TNCT.

Lane

- thư xin can thiệp
cho anh Tony và
Nguyễn Thị Long.
- gửi báo 14 tháng, có
đơn báo us 4 (Texas)
- bị tử chôn 2 lần rồi

Falls church -
VA.

g 7/10/99

JUN 23 1999

Pages Removed (S.S.)

1 page(s) was/were removed from the file of NGUYEN TRI LONG
(8-18-1943) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved files.

-Anna Mallett

Date: JANUARY 14th 2008